|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG ĐẠI HỌC LẠC HỒNG**KHOA QUẢN TRỊ - KINH TẾ QUỐC TẾ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc |
|  | *Đồng Nai, ngày tháng năm 2020* |

**CÔNG BỐ CAM KẾT CHẤT LƯỢNG CHUẨN ĐẦU RA**

**NGÀNH KINH TẾ (NGOẠI THƯƠNG)**

**Hệ đào tạo đại học**

Căn cứ công văn số 2196/ BGDĐT-GDĐH ngày 22/4/2010 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn xây dựng và công bố chuẩn đầu ra ngành đào tạo;

Căn cứ sứ mạng, mục tiêu của Trường Đại học Lạc Hồng;

Khoa Quản trị - Kinh tế quốc tế công bố mục tiêu đào tạo và chuẩn đầu ra đối với sinh viên tốt nghiệp hệ đại học ngành Kinh tế (Ngoại thương)như sau:

**I. MỤC TIÊU:**

- PEO1: Tổ chức và điều phối chuyên nghiệp các công việc kinh doanh, dịch vụ thương mại trong nước và quốc tế tại các cơ quan, đơn vị và doanh nghiệp.

- PEO2: Vận dụng linh hoạt những kỹ năng chuyên môn vào thực tế để làm việc độc lập và làm việc nhóm hiệu quả.

- PEO3: Tôn trọng đạo đức nghề nghiệp, chủ động học tập, đáp ứng khả năng thích ứng trong môi trường hợp tác quốc tế.

**II. NỘI DUNG CHUẨN ĐẦU RA:**

**1. Điều kiện tuyển sinh:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Ngành đào tạo đại học** | **Ký hiệu trường** | **Mã ngành** | **Khối thi** |
| 1 | Kinh tế (Ngoại thương) | LHU | D310101 | A, A1, D1 |

- Thời gian đào tạo: 3.5 năm.

- Đào tạo hệ chính quy lớp ngày.

- Tuyển sinh trong cả nước.

- Tổ chức thi tuyển sinh tại Trường Đại học Lạc Hồng.

- Ngày thi và khối thi theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Điểm xét tuyển chung theo khối thi.

**2. Cơ sở vật chất:**

Hiện Trường Đại học Lạc Hồng có9 cơ sở với cơ sở vật chất cụ thể như sau:

1, Tổng quan về cơ sở vật chất chung của trường

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| TT | Nội dung | Số lượng | Đơn vị tính |
| I | Diện tích đất đai | 20 | Ha |
| II | Diện tích sàn xây dựng phục vụ đào tạo | 66,175 | m2 |

2, Các công trình, phòng học sử dụng chung

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| TT | Nội dung | Số lượng | Đơn vị tính |
| 1 | Giảng đường |
|  | Số phòng | 227 | phòng |
|  | Tổng diện tích | 28,665 | m2 |
| 2 | Phòng học máy tính |
|  | Số phòng | 11 | phòng |
|  | Tổng diện tích | 2,722 | m2 |
| 3 | Phòng học ngoại ngữ (phòng lab) |
|  | Số phòng | 4 | phòng |
|  | Tổng diện tích | 300 | m2 |
| 4  | Thư viện | 1,000 | m2 |
|  | Sách in | 16,000 | đầu sách |
|  | Sách điện tử | 25,000 | đầu sách |
| 5 | Phòng thực hành |
|  | Số phòng | 42 | phòng |
|  | Tổng diện tích | 5,580 | m2 |
| 6 | Xưởng thực hành |
|  | Số xưởng | 4 | xưởng |
|  | Tổng diện tích | 1,320 | m2 |
| 7 | Ký túc xá thuộc cơ sở đào tạo quản lý |  |  |
|  | Số phòng | 100 | phòng |
|  | Tổng diện tích | 3,520 | m2 |

3, Các thiết bị giảng dạy sử dụng chung

| TT | Thiết bị | Số lượng | Đơn vị tính |
| --- | --- | --- | --- |
| 1 | Projector (máy chiếu), màn chiếu | 242 | cái |
| 2 | Micro không dây, âmpli, loa | 242 | bộ |
| 3 | Phòng lab (cabin, máy tính, micro và tay nghe) | 70 | bộ |
| 4 | Máy vi tính | 658 | bộ |
| 5 | Cassette  | 20 | máy |
| 6 | Phòng Cisco | 2 | phòng |

**3. Đội ngũ giảng viên:**

- Đội ngũ giảng viên cơ hữu gồm có: 1 Giáo sư, 06 Tiến sĩ, 04 Nghiên cứu sinh và 18 Thạc sĩ tận tâm và nhiệt huyết với nghề.

- Đội ngũ giảng viên thỉnh giảng nhiều kinh nghiệm trong công tác giảng dạy, trong đó có: hơn 17 Tiến sĩ và gần 40 Thạc sĩ từ các trường đại học tại TP. Hồ Chí Minh: Đại học Kinh Tế TP. Hồ Chí Minh, Đại học Ngân Hàng TP. Hồ Chí Minh, Đại học Mở TP. Hồ Chí Minh, Đại học Luật TP. Hồ Chí Minh, Đại học Kinh tế luật TP. Hồ Chí Minh …., hoặc là lãnh đạo của các sở ban ngành trên địa bàn tỉnh Đồng Nai và Bình Dương: Công ty cổ phần Cáp nhựa Vĩnh Khánh, Tập đoàn Tấn Phát, UBND tỉnh Đồng Nai, Sở Khoa học – Công nghệ tỉnh Đồng Nai, Công ty tư vấn Trần Đình Cửu, Vietinbank Đồng Nai, Eximbank Đồng Nai,…

**4. Các hoạt động hỗ trợ học tập và sinh hoạt:**

- Hàng năm, khoa Quản trị - Kinh tế quốc tế thường xuyên tổ chức các hoạt động hỗ trợ nhằm đổi mới phương pháp giảng dạy cho giảng viên cũng như đổi mới phương pháp học tập cho sinh viên.

- Tổ chức các buổi thực hành, thực tập và kiến tập liên quan đến chuyên ngành đào tạo tại các doanh nghiệp.

- Câu lạc bộ Kinh tế thường xuyên tổ chức các cuộc thi, các buổi hội thảo, tọa đàm liên quan đến chuyên ngành đào tạo: cuộc thi “Chinh phục nhà tuyển dụng”, buổi tọa đàm “Kỹ năng giao tiếp”…

- Đoàn thanh niên và Hội sinh viên Khoa thường xuyên tổ chức các phong trào văn thể mỹ; các buổi học tập kỹ năng (nói trước đám đông, hoạt náo,…), thực hành trải nghiệm thực tế cho sinh viên.

**5. Nội dung chuẩn đầu ra ngành Kinh tế chuyên ngành Ngoại thương:**

**a) Tên ngành đào tạo:**

- Tiếng Việt: Kinh tế (Ngoại thương).

- Tiếng Anh: Economics (Foreign Trade).

**b) Trình độ đào tạo:**

**-** Đại học.

**c) Yêu cầu về kiến thức:**

- **ELO1:** Thể hiện sự hiểu biết chuyên môn các khái niệm cơ bản của kế toán, luật kinh doanh, kinh tế, tài chính, toán ứng dụng, khoa học quản lý và marketing;

- **ELO2:** Phối hợp thực hiện kinh doanh thương mại trong nước, quốc tế và các nghiệp vụ hỗ trợ có liên quan của doanh nghiệp và các tổ chức kinh tế.

- **ELO3:** Xây dựng các kế hoạch kinh doanh để khởi tạo các hoạt động kinh doanh cho bản thân và doanh nghiệp đáp ứng phù hợp với sự khác biệt giữa các nền văn hóa.

- **ELO4:** Đánh giá các vấn đề kinh doanh từ góc nhìn trong nước và quốc tế để hỗ trợ giải quyết các tình huống thực tiễn trong công việc.

* **Yêu cầu về ngoại ngữ**
* *Đối với sinh viên hệ cao đẳng, đại học chính quy khôngthuộc ngành ngôn ngữ phải có một trong các bảng điểm, chứng chỉ sau:*

- Bảng điểm TOEIC đạt từ 400 điểm trở lên (do ETS cấp)

- Bảng điểm TOEFL ITP thi trên giấy đạt từ 400 điểm trở lên (do ETS cấp)

- Bảng điểm TOEFL iBT đạt từ 32 điểm trở lên (do ETS cấp)

- Bảng điểm IELTS đạt từ 4.5 điểm trở lên, trong đó không có điểm thành phần nào dưới 4.0 (do Bristish Council cấp)

- Giấy chứng nhận kết quả thi tiếng Anh tương đương 400 điểm TOEIC trở lên do trường Đại học Lạc Hồng cấp vào năm 2011.

- Chứng chỉ B tiếng Anh do trường Đại học Lạc Hồng cấp.

- Bằng tốt nghiệp cao đẳng hoặc đại học ngành ngữ văn Anh hệ chính quy, tại chức, văn bằng 2, liên thông, hoàn chỉnh có phôi bằng của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

* *Đối với sinh viện hệ văn bằng 2, vừa làm vừa học, hoàn chỉnh, liên thông không thuộc ngành ngôn ngữ phải có một trong các bảng điểm, chứng chỉ sau:*

- Bảng điểm TOEIC đạt từ 300 điểm trở lên (do ETS cấp)

- Giấy chứng nhận kết quả thi tiếng Anh tương đương 300 điểm TOEIC trở lên do Trường Đại học Lạc Hồng cấp vào năm 2011

- Chứng chỉ A tiếng Anh (phôi chứng chỉ của Bộ Giáo dục và Đào tạo) được cấp trước ngày nhập học hoặc chứng chỉ A tiếng Anh do Trường Đại học Lạc Hồng cấp.

- Bảng điểm TOEFL ITP thi trên giấy đạt từ 400 điểm trở lên (do ETS cấp)

- Bảng điểm TOEFL iBT đạt từ 32 điểm trở lên (do ETS cấp)

- Bảng điểm IELTS đạt từ 4.5 điểm trở lên, trong đó không có điểm thành phần nào dưới 4.0 (do Bristish Council cấp)

- Bằng tốt nghiệp cao đẳng hoặc đại học ngành ngữ văn Anh hệ chính quy, tại chức, văn bằng 2, liên thông, hoàn chỉnh có phôi bằng của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

* **Yêu cầu về tin học:**

- Chứng chỉ Tin học cao do Trường Đại học Lạc Hồng cấp áp dụng cho sinh viên hệ cao đẳng, đại học chính quy.

- Chứng chỉ tin học (phôi chứng chỉ của Bộ Giáo dục và Đào tạo) được cấp trước ngày nhập học, hoặc chứng chỉ tin học do Trường Đại học Lạc Hồng cấp áp dụng cho sinh viên hệ văn bằng 2, tại chức, liên thông, hoàn chỉnh.

- Bằng tốt nghiệp trung cấp, cao đẳng, đại học ngành công nghệ thông tin hệ chính quy, tại chức, liên thông, hoàn chỉnh, từ xa có phôi bằng của Bộ Giáo dục và Đào tạo, hoặc đã có bằng trung cấp nghề công nghệ thông tin có thời gian đào tạo từ 2 năm trở lên do trường Đại học Lạc Hồng cấp.

**d) Yêu cầu về kỹ năng:**

- **ELO5:** Phân tích và giải quyết các vấn đề chuyên môn với tư duy đa chiều.

- **ELO6:** Thu thập, phân tích, sắp xếp thông tin, ý tưởng và truyền đạt ý tưởng rõ ràng và trôi chảy thông qua ngôn ngữ, hình ảnh và văn bản.

- **ELO7:** Tham gia làm việc nhóm hiệu quả và phù hợp với công nghệ thông tin và truyền thông.

**đ) Yêu cầu về thái độ:**

- **ELO8:** Thể hiện hiểu biết và tuân thủ về trách nhiệm xã hội và công dân, đạo đức nghề nghiệp và tôn trọng đa dạng văn hóa trong môi trường nghề nghiệp.

- **ELO9:** Tạo thói quen tự học và nghiên cứu suốt đời để thích ứng với thực tế thay đổi.

**e) Vị trí làm việc của người học sau khi tốt nghiệp:**

Các công ty sản xuất- thương mại - dịch vụ: Phòng kinh doanh, thu mua, marketing, xuất nhập khẩu…

Các văn phòng đại diện, các trụ sở thương mại của nước ngoài tại Việt Nam;

Các doanh nghiệp dịch vụ lĩnh vực logistics, vận tải, giao nhận quốc tế…

Các ngân hàng thương mại;

Các sở, ban, ngành trong hệ thống quản lý thương mại nhà nước, Ban quản lý các khu công nghiệp, khu chế xuất

Tự khởi nghiệp kinh doanh và cung cấp dịch vụ hỗ trợ (khai thuê hải quan, giao nhận…)

**g) Khả năng học tập và nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp:**

- Có khả năng tự học các kiến thức bổ trợ các chuyên ngành khác để phục vụ cho hướng công việc tương lai.

- Có khả năng tự học tập và nghiên cứu khoa học độc lập, học tập sau đại học trong lĩnh vực chuyên ngành về ngoại thương và các ngành khác như: thương mại, quản trị kinh doanh, tài chính,…

- Có khả năng tự học và tích lũy kinh nghiệm thực tế để nâng cao kiến thức chuyên môn, khả năng nghề nghiệp và khả năng quản lý để đảm nhiệm các vị trí công tác cao hơn;

**h) Các chương trình tài liệu mà nhà trường tham khảo:**

- Chương trình đào tạo và tài liệu của Trường Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh;

- Chương trình đào tạo và tài liệu của Trường Đại học Ngoại thương cơ sở Thành phố Hồ Chí Minh;

- Chương trình đào tạo và tài liệu của Trường Đại học Quốc tế - Đại học quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh;

 **TRƯỞNG KHOA**